|  |
| --- |
| **Mẫu số 42/DS**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ……../PKS-VKS-…(3)… | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày … tháng … năm 20…* |

**PHIẾU KIỂM SÁT**

**Quyết định chấp nhận (không chấp nhận) việc**

**chậm nộp biên lai tạm ứng án phí phúc thẩm**

Ngày…tháng.. năm…, Viện kiểm sát nhân dân…(2)…nhận được Quyết định chấp nhận (không chấp nhận) việc chậm nộp biên lai tạm ứng án phí phúc thẩm số:...ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(4)...

Qua kiểm sát của Quyết định chấp nhận (không chấp nhận) việc chậm nộp biên lai tạm ứng án phí phúc thẩm (sau đây viết tắt là Quyết định) nêu trên thấy:

**1. Về nội dung của Quyết định**

………………………………………(5)……………………………….…….…………………………………………………………………………

**2. Vi phạm khác (ghi rõ loại vi phạm và dẫn chiếu cụ thể quy định của pháp luật)**

…………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………….

**3. Đề xuất của Kiểm sát viên/Kiểm tra viên**

…………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………..

**4. Ý kiến của lãnh đạo đơn vị**

…………………………………(6)………………………………………..………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày…..tháng……năm……..*  **LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* | **KIỂM SÁT VIÊN/KIỂM TRA VIÊN**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 42/DS:**

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành Phiếu kiểm sát.

(3) Vụ án (việc) dân sự thì ghi kí hiệu là DS; vụ án (việc) hôn nhân và gia đình thì ghi kí hiệu là HNGĐ; vụ án (việc) kinh doanh, thương mại thì ghi kí hiệu là KDTM; vụ án (việc) lao động thì ghi kí hiệu là LĐ.

(4) Tên của Tòa án nhân dân ban hành Quyết định chấp nhận (không chấp nhận) việc chậm nộp biên lai tạm ứng án phí phúc thẩm.

(5) Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có liên quan đến việc chậm nộp biên lai tạm ứng án phí phúc thẩm để xem xét, đánh giá Quyết định đúng hay không đúng quy định của pháp luật.

(6) Ý kiến của lãnh đạo Phòng đối với Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh; lãnh đạo Viện nghiệp vụ thuộc Viện kiểm sát nhân dân cấp cao.